TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/DS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Khoa Hương**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Chí Linh**

Ông **Hà Đình Sở**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Cao Thị Hồng Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà **Trần Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST- KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST- DS ngày 16 tháng 3 năm 2023 và thông báo mở lại phiên tòa số**:** 21/2023/TBMPT - DS ngày 06/6/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Nam Á; Địa chỉ: 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Toàn - Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trọng Trường - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Nam Á; Địa chỉ: Số 413 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Người được ủy quyền lại: Ông Hà Quang Minh – Nhân viên xử lý nợ; Địa chỉ: Số 1498 đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Bị đơn: Ông Phạm Trọng Ước, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Sâm, sinh năm 1953; Địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; (ông Ước, bà Sâm đều vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm: Ông Phạm Hùng Thắng, sinh năm 1976; Địa chỉ: Phố Phú Gia, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam Á- Chi nhánh Phú Thọ trình bày:*** Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị

Sâm đã ký Hợp đồng để vay tiền Ngân hàng TMCP Nam Á- Chi nhánh Phú Thọ gồm:

Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV Ngày 06/12/2018; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã vay của Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Phú Thọ. Số tiền vay : 330.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu đồng). Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh. Lãi suất trong h ạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/12/2019).

* Tài sản bảo đảm thế chấp cho khoản vay là:

Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước. Thế chấp tại Ngân hàng TMCP Nam Á theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018, số Công chứng 2711/2018/ HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 06/12/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội.

- Theo Hợp đồng tín dụng từng lần ngày 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vay số tiền: 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng). Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh. Lãi suất trong h ạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020).

*** Tài sản bảo đảm thế chấp cho khoản vay là**:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866, thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, diện tích 269m^2 địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2005 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm. Thế chấp tại Ngân hàng TMCP Nam Á . Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018;số Công chứng 1741/2018/HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/8/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á.

Quá trình vay vốn Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là: 28.628.918 đồng.

Tính đến ngày 03/02/2023 ông Ước và bà Sâm còn nợ là: 1.495.001.391đ (*Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu không trăm linh một nghìn ba trăm chín mươi mốt đồng*). Trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng; Nợ lãi quá hạn: 458.444.774 đồng; Tiền chậm trả lãi: 24.104.614 đồng.

Ngân hàng TMCP Nam Á đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm trả nợ, nhưng ông Ước và bà Sâm vẫn không thực hiện, đồng thời có biểu hiện bất hợp tác, tìm cách lẩn tránh và không thiện chí giải quyết nợ vay với Ngân hàng Nam Á.

Vì vậy, Ngân hàng TMCP Nam Á yêu cầu Tòa án buộc ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nam Á toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi và tiền chậm trả lãi theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018 và Hợp đồng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vẫn phải chịu lãi suất quá hạn, lãi phạt theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vẫn không trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký thì Ngân hàng TMCP Nam Á được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Ngân hàng TMCP Nam Á xác định: Tính đến ngày xét xử là ngày 22/6/2023 ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là: 1.562.818.665đ (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng; Số lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng; Số lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng; Tiền chậm trả lãi: 27.289.745 đồng.

**** Tại bản tự khai và lời khai tiếp theo bị đơn là Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm trình bày*:**

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm xác định có vay của Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền 330.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018 và vay số tiền 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm thừa nhận đã thế chấp tại Ngân hàng TMCP Nam Á các tài sản gồm:

- 01 Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội cho khoản vay 330.000.000đ (Ba trăm ba mươi triệu đồng)

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866, thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, diện

tích 269m^2 địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2005 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thế chấp cho khoản vay 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng)

Tính đến ngày 03/02/2023 ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là**: 1**.495.001.391đ (*Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu không trăm linh một nghìn ba trăm chín mươi mốt đồng*) như Ngân hàng trình bày là đúng.

Quá trình vay vốn Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã trả cho Nam A Bank tổng số tiền là: 28.628.918 đồng. Nay ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đồng ý thanh toán nợ đủ cho Ngân hàng TMCP Nam Á tiền nợ gốc và tiền lãi, nhưng ông bà xin được trả dần. Ngân hàng TMCP Nam Á không đồng ý.

* Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại phiên tòa (Có bài phát biểu lưu trong hồ sơ):

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành các quy định của pháp luật.

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 157, điều 158, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 – BLTTDS.

Căn cứ Điều 463, Điều Điều 466, Điều 468, khoản 2 Điều 470 - BLDS

Căn cứ Điều 91, Điều 95, luật tổ chức tín dụng năm 2010,

Căn cứ Điều 6, Điều 7, Khoản 2 Điều 8, Điều 13, Nghị quyết 01/2019/ NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP – TAND tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi xuất vi phạm.

Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngân hàng TMCP Nam Á.

Buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền gốc và tiền lãi của 02 khoản vay trên gồm:

Tiền nợ gốc là 930.000.000 đồng (Chín trăm ba mươi triệu đồng)

Tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn, tiền lãi chậm trả đến ngày xét xử vụ án theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808/CV ngày 06/12/2018. Giấy nhận nợ số 01/GNN – 0599/2018/808 – CV ngày 10/12/2018. Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808/CV ngày 15/8/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN – 0524/2018/808 – CV ngày 16/8/2019.

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi phát sinh kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số Hợp đồng tín dụng tầng lần số 0599/2018/808/CV ngày 06/12/2018. Giấy nhận nợ số 01/GNN – 0599/2018/808 –

CV ngày 10/12/2018. Hợp đồng tín dụng tầng lần số 0524/2019/808/CV ngày 15/8/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN – 0524/2018/808 – CV ngày 16/8/2019. cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018 Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018. Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật.

Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

Về án phí: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập đã được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

***Về tố tụng:**

Về Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án. Thông báo thụ lý số 03/TB –TLVA ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn để giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại về việc "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam Á (viết tắt là Nam A Bank) và bị đơn Ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm có địa chỉ tại: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Mục đích vay để kinh doanh. Căn cứ vào Điều 30 BLTTDS quy định: "*Tranh chấp trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều vì mục đích lợi nhuận"*. Giữa Ngân hàng TMCP Nam Á và ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm ký Hợp đồng tín dụng với mục đích kinh doanh. Tuy nhiên ông Ước, bà Sâm không đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật. Đối chiếu với quy định của pháp luật tố tụng Dân sự thì đây là tranh chấp Dân sự theo Khoản 3 Điều 26 BLTTDS chứ không phải tranh chấp Kinh Doang thương mại.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là đúng pháp luật.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 bị đơn là Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm có văn bản ủy quyền cho ông ông Phạm Hùng Thắng tham gia tố tụng để giải quyết vụ án dân sự "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" với Ngân hàng TMCP Nam Á .

Người đại diện theo uỷ quyền cho bị đơn là ông Phạm Hùng Thắng được triệu tập hợp lệ lần nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn, Người đại diện theo uỷ quyền cho bị đơn theo quy định của pháp luật.

***Về nội dung vụ án:**

[1] Về yêu cầu khởi kiện đòi khoản tiền gốc, lãi:

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã ký kết h ợp đồng để vay tiền của Ngân hàng TMCP Nam Á cụ thể:

Lần 1: Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV Ngày 06/12/2018; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã vay của Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Phú Th ọ. Số tiền vay : 330.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu đồng. Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh. Lãi suất trong h ạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/12/2019).

Lần 2: Theo Hợp đồng tín dụng từng lần ngày 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vay số tiền vay: 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng). Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh. Lãi suất trong hạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020).

Khoản vay đã quá hạn trả nợ gốc và lãi, nhưng Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm mới trả được tổng số tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Nam Á là: 28.628.918 đồng.

Tính đến ngày xét x ử 22/6/2023 ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền là: 1.562.818.665đ (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng, lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng, lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng, Phạt lãi chậm trả: 27.289.745 đồng.

Ngân hàng TMCP Nam Á yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Nam Á và tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả nợ xong. Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đề nghị được trả dần cho Ngân hàng TMCP Nam Á toàn bộ tiền nợ gốc và tiền lãi. Tuy nhiên Ngân hàng TMCP Nam Á không đồng ý.

HĐXX thấy rằng: Về hình thức hợp đồng: Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm được thực hiện có đầy đủ hồ sơ pháp lý, phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung hợp đồng: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Nam Á - Chi nhánh Phú Th ọ với Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên

hợp đồng có hiệu lực pháp luật. Như vậy, kể từ ngày 11/12/2019 khoản vay từng lần theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0559/2019/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0559/2019/808-CV ngày 10/12/2018 đã quá hạn trả nợ. Kể từ ngày ngày 17/8/20189 khoản vay theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019 đã quá hạn trả nợ. Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, trả lãi đầy đủ cho Ngân hàng TMCP Nam Á là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Vì vậy Ngân hàng TMCP Nam Á khởi kiện yêu cầu Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả nợ gốc và lãi như trên là có căn cứ. Do vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam Á được chấp nhận. Buộc ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả cho Ngân hàng TMCP Nam Á một lần toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 22/6/2023. Do các bên thực hiện hợp đồng theo Luật các tổ chức tín dụng, vì vậy cần tiếp tục tính tiền lãi kể từ sau ngày xét xử là ngày 23/6/2023 theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã thỏa thuận cho đến ngày ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm trả xong nợ.

Căn cứ khoản 7 Điều 9 của Hợp đồng tín dụng từng lần 0559/2019/808-CV ngày 06/12/2018. Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, tiền chậm trả lãi được Ngân hàng tính theo quy định tại khoản 2 Điều 8, Nghị quyết 01/2019/ HĐTP TANDTC hướng dẫn, áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Xác định lãi, lãi suất trong hợp đồng tín dụng tại thời điểm xét xử sơ thẩm. Vì vậy Ngân hàng Nam Á chỉ được tính chậm trả trên lãi trong hạn, khi chuyển nợ quá hạn chỉ tính lãi quá hạn.

[2]. Đối với tài sản thế chấp: Toà án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ vào các ngày 03/3/2023 và ngày 13/3/2023 ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm thừa nhận đã thế chấp Ngân hàng TMCP Nam Á các tài sản gồm:

- Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước.

Thế chấp tại Ngân hàng TMCP Nam Á theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018, số Công chứng 2711/2018/ HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 06/12/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội.

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866, thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, diện tích 269m^2 địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2005 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm. *(Kèm theo biên bản thẩm định)*

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; số Công chứng 1741/2018/HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/8/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng

ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn tự nguyện có hiệu lực. Toàn bộ số tài sản trên hiện nay ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm đang quản lý sử dụng.

Như vậy Hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm với Ngân hàng TMCP Nam Á có hiệu lực, trường hợp ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á, thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á là có căn cứ.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải chịu 1.199.000đ (Một triệu một trăm chín chín ngàn đồng) tiền chi phí cho xem xét, thẩm định tại chỗ.

Xác nhận Ngân hàng TMCP Nam Á đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Buộc bị đơn ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền 1.199.000đ (Một triệu một trăm chín chín ngàn đồng) tiền chi phí cho xem xét, thẩm định tại chỗ.

TAND huyện Thanh Sơn đã hoàn trả lại cho ông Hà Quang Minh đại diện ngân hàng số tiền là: 8.801.000đ (Tám triệu tám trăm linh một ngàn đồng).(*Kèm theo biên nhận*)

[5]. Về án phí: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm là người cao tuổi được miễn toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Quyền kháng cáo các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 163, Điều 165, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 207, Điều 209, Điều 212, Điều 218, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ Điều 6, Điều 7, Khoản 2 Điều 8, Điều 13, Nghị quyết 01/2019/ NQ – HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP – TAND tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi xuất vi phạm.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam Á.

Buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền nợ gốc và tiền lãi là: 1.562.818.665đ (Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng (Chín trăm ba mươi triệu đồng); lãi trong hạn: 82.452.003 đồng (Tám mươi hai triệu bốn trăm năm hai ngàn không trăm không ba đồng); lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng (ba trăm bốn tám triệu bảy trăm mười bảy ngàn chín trăm bốn lăm đồng); lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng (một trăm bảy tư triệu ba trăm năm tám ngàn chín trăm bảy hai đồng); phạt lãi suất chậm trả: 27.289.745đồng (Hai bảy triệu hai trăm tám chín ngàn bảy trăm bốn lăm đồng). Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số: 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và Hợp đồng tín dụng từng lần số: 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không trả được nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á, thì ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn phải tiếp tục chịu lãi suất nợ quá hạn theo các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số: 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và Hợp đồng tín dụng từng lần số: 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số: 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019 giữa Ngân hàng TMCP Nam Á với Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Tuyên bố Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực gồm:

Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018, số Công chứng 2711/2018/ HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 06/12/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội. 01 xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước đang quản lý sử dụng.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; số Công chứng 1741/2018/HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/8/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866, thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, diện tích 269m^2 địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2005 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm. Toàn bộ số tài sản trên hiện nay ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm đang quản lý sử dụng. *(Kèm theo biên bản thẩm định)*

Trường hợp ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018, số Công chứng 2711/2018/ HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 06/12/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký biện

pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội là: 01 e ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; số Công chứng 1741/2018/HĐTC, quyển số 01.TP/CC – SCC/HĐGD ngày 03/8/2018 tại Văn phòng Công chứng Kim Đức, tỉnh Phú Thọ là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866, thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, diện tích 269m^2 địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2005 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm. Toàn bộ số tài sản trên hiện nay ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải chịu 1.199.000đ (Một triệu một trăm chín chín ngàn đồng) tiền chi phí cho xem xét, thẩm định tại chỗ.

Xác nhận Ngân hàng TMCP Nam Á đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Buộc bị đơn ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền 1.199.000đ (Một triệu một trăm chín chín ngàn đồng) tiền chi phí cho xem xét, thẩm định tại chỗ.

Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn đã hoàn trả lại cho ông Hà Quang Minh đại diện ngân hàng số tiền là: 8.801.000đ (Tám triệu tám trăm linh một ngàn đồng).(*Kèm theo biên nhận*)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì ngoài số tiền phải trả, người phải thi hành án còn phải trả lãi cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền tạm ứng án phí là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2020/0007042 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- Nguyên đơn, bị đơn
- Đại diện cho Nguyên đơn
- Đại diện cho bị đơn
-L- u: HS + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Khoa Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hà Đình Sở **Trần Tiến Dũng** **Bùi Khoa Hương**

Nơi nhận:
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đ- ơng sự
-L- u: HS + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Khoa Hương

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: /2023/ST- DS Ngày: 22 - 6 - 2023 V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Khoa Hương**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Chí Linh**
Ông **Trần Tiến Dũng**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Mạnh Cường** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà **Trần Hồng Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khaivụ án thụ lý số: 03/2022/TLST- KDTM ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-KDTM ngày 16 tháng 3 năm 2023 và thông báo mở lại phiên tòa số**:** 21/2023/TBMPT – KDTM ngày 06/6/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Nam Á**; Địa chỉ: 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc Toàn - Chủ tịch HĐQT;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trọng Trường - Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Nam Á; Địa chỉ: Số 413 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Người được ủy quyền lại: Ông Hà Quang Minh – Nhân viên xử lý nợ; Địa chỉ: Số 1498 đường Hùng Vương, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; (Có mặt).

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Trọng Ước**, sinh năm 1950 và bà **Nguyễn Thị Sâm**, sinh năm 1953; Địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; (ông Ước, bà Sâm đều vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm: Ông Phạm Hùng Thắng, sinh năm 1976; Địa chỉ: Phố Phú Gia, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện và lời khai tiếp theo nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank)trình bày:***

Ngày 06/12/2018, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã ký kết Hợp đồng tín từng lần số 0599/2018/808-CV để vay tiền của Ngân hàng TMCP Nam Á – Chi nhánh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Theo Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018

Số tiền vay: 330.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu đồng);

Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/12/2019);

Lãi suất trong hạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần;

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn;

Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) Số ngày chậm trả lãi chia (:) 365;

Mục đích vay: Vay bổ sung vốn kinh doanh

Ngày 15/08/2019, ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm tiếp tục ký Hợp đồng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019 cụ thể như sau:

Theo Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019

Số tiền vay: 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng)

Thời hạn vay: 12 tháng (Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020);

Lãi suất trong hạn: 11%/năm; Thay đổi 03 tháng/lần;

Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn;

Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) Số ngày chậm trả lãi chia (:) 365;

Mục đích vay: Vay kinh doanh

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là:

1. Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước.

Thế chấp tại Nam A Bank theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội.

2. Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866 do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2015 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm).

Thế chấp tại Nam A Bank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình vay vốn Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã trả cho Nam A Bank tổng số tiền là: 28.628.918 đồng.

Tính đến ngày 03/02/2023 là: 1.495.001.391đ (*Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu không trăm linh một nghìn ba trăm chín mươi mốt đồng*), trong đó:

+ Nợ gốc: 930.000.000 đồng
+ Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng
+ Nợ lãi quá hạn: 458.444.774 đồng
+ Tiền chậm trả lãi: 24.104.614 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm trả nợ, nhưng Công ty vẫn không thực hiện, đồng thời có biểu hiện bất hợp tác, tìm cách lẩn tránh và không thiện chí giải quyết nợ vay với Ngân hàng.

Vì vậy, Nam A Bank yêu cầu Tòa án buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm có nghĩa vụ thanh toán cho Nam A Bank toàn bộ số nợ gốc , nợ lãi và tiền chậm trả lãi theo Hợp đồng tín từng lần số 0599/2018/808-CV; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và Hợp đồng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019; Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Trong thời gian chưa thanh toán nợ , Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vẫn phải chịu lãi suất quá hạn , lãi phạt theo quy định tại H ợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm vẫn không trả nợ theo Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ đã ký thì Nam A Bank được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà đại diện Nam A Bank xác định: **Tính đến ngày xét xử 22/6/2023** ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Nam A Bank tổng số tiền là: **1.562.818.665đ** (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng
Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng
Số lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng
Số lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng
Tiền chậm trả lãi: 27.289.745 đồng.

**** Tại bản tự khai và lời khai tiếp theo bị đơn là Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm trình bày*:**

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm xác định có vay của Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank) số tiền 330.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và vay số tiền 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm thừa nhận đã thế chấp tại Nam A Bank các tài sản gồm:

- 01 Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện

pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội.

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866 do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2015 đứng tên ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình vay vốn Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã trả cho Nam A Bank tổng số tiền là: 28.628.918 đồng.

Đến nay khoản vay nêu trên đã quá hạn nhưng Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm chưa thanh toán nợ đủ cho Nam A Bank là vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 03/02/2023 ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Nam A Bank tổng số tiền là**: 1.495.001.391đ** (*Một tỷ bốn trăm chín mươi lăm triệu không trăm linh một nghìn ba trăm chín mươi mốt đồng*) như Ngân hàng trình bày là đúng.

Nay Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đề nghị được trả dần cho Nam A Bank toàn bộ tiền nợ gốc và tiền lãi.

** Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại phiên tòa (Có bài phát biểu lưu trong hồ sơ):*

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành các quy định của pháp luật.

*- Về nội dung vụ án**: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngân hàng TMCP Nam Á (Nam A Bank):;*

Buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả choNam A Bank tổng số tiền là : **1.562.818.665đ** (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng

Số lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng

Số lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng

Tiền chậm trả lãi: 27.289.745 đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Trường hợp Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có

thẩm quyền thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật.

Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâmphải chịu toàn bộ chi phí tố tụng.

Về án phí: Buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâmphải chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án do các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập đã được thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

***Về tố tụng:**

Về Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án. Đây là vụ án kinh doanh thương mại về "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Nam Á (viết tắt là Nam A Bank) và bị đơn Ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm là Hộ kinh doanh có địa chỉ tại: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Mục đích vay để kinh doanh. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm, Người đại diện theo uỷ quyền cho bị đơn là ông Phạm Hùng Thắng được triệu tập hợp lệ lần nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử nhưng vẫn vắng mặt. Do vậy, Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiếnhành xét xử vắng mặt Bị đơn.

***Về nội dung vụ án:**

[1] Về yêu cầu khởi kiện đòi khoản tiền gốc, lãi:

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đã ký kết h ợp đồng để vay tiền của Nam A Bank - Chi nhánh Phú Thọ gồm:

Lần 1: Vay số tiền: 330.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018. Mục đích vay vốn để kinh doanh; Lãi suất trong h ạn: 11% /năm, điều chỉnh 03 tháng/lần; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn; Tiền chậm trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) Số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (từ ngày 10/12/2018 đến ngày 10/12/2019).

Lần 2: Vay số tiền: 600.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019. Mục đích vay vốn để kinh doanh; Lãi suất trong h ạn: 11,3%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn; tiền chậm

trả lãi: Bằng số dư lãi chậm trả nhân (x) 10% nhân (x) Số ngày chậm trả lãi chia (:) 365; Thời hạn vay: 12 tháng (từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020).

Khoản vay đã quá hạn trả nợ gốc và lãi, nhưng Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm mới trả được tổng số tiền lãi cho Nam A Bank là: 28.628.918 đồng.

Tính đến ngày xét xử vụ án (ngày 22/6/2023), Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn **nợ Nam A Bank tổng số tiền là:** là: **1.562.818.665đ** (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng

Số lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng

Số lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng

Tiền chậm trả lãi: 27.289.745 đồng.

Nam A Bank yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải thanh toán một lần toàn bộ nợ cho Nam A Bank, tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả nợ xong. Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm đề nghị được trả dần cho Nam A Bank toàn bộ tiền nợ gốc và tiền lãi. Tuy nhiên, Nam A Bank không đồng ý.

HĐXX thấy rằng:

Về hình thức hợp đồng: Hợp đồng tín dụng giữa Nam A Bank với Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm được thực hiện có đầy đủ hồ sơ phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nội dung hợp đồng: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Nam A Bank- Chi nhánh Phú Th ọ với Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng có hiệu lực pháp luật.

Như vậy, Kể từ ngày 11/12/2019 khoản vay theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 đã quá hạn trả nợ; Kể từ ngày 17/8/2020 khoản vay theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019 đã quá hạn trả nợ.

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đầy đủ cho Nam A Bank là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay được quy định trong các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy Nam A Bank khởi kiện yêu cầu Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả nợ gốc và lãi như trên là có căn cứ. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải trả cho Nam A Bank- Chi nhánh Phú Th ọ một lần toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm. Do các bên thực hiện hợp đồng theo Luật các tổ chức tín dụng, **vì vậy cần tiếp tục tính tiền lãi kể từ sau ngày xét xử là ngày 23/6/2023 theo Hợp đồng tín dụng đã giao kết cho đến ngày bị đơn trả xong nợ.**

[1]. Đối với tài sản thế chấp:

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm thừa nhận đã thế chấp tại Nam A Bank các tài sản gồm:

01 Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội.

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 225, tờ bản đồ số 15, địa chỉ: Khu Hùng Nhĩ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AB 581583, vào sổ cấp GCN số HO 3866 do UBND huyện Thanh Sơn cấp ngày 26/01/2015 cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Toà án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03/3/2023 và ngày 13/3/2023 tài sản gồm có: 01 Xe ô tô tải PICKUP cabin kép nhãn hiệu MAZDA, màu xanh sản xuất năm 2016. Biển kiểm soát số 19C-122.49. Giấy chứng nhận đăng ký ô tô số: 033633 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 05/12/2018 đứng tên ông Phạm Trọng Ước theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội. Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là có hiệu lực. Hiện nay ông Phạm Trọng Ước, bà Nguyễn Thị Sâm đang quản lý sử dụng.

Như vậy, việc ký kết hợp đồng thế chấp tài sản giữa ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm với Nam A Bank là hoàn toàn tự nguyện, đúng pháp luật nên Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ là có hiệu lực. Do đó, trường hợp Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không trả được nợ cho Nam A Bank, thì Nam A Bank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Nam A Bank là phù hợp, cần được chấp nhận.

[3]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng:

Nam A Bank đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Số tiền chi phí cho xem xét, thẩm định tại chỗ hết: 1.199.000đ. TAND huyện Thanh Sơn đã hoàn trả lại cho đại diện ngân hàng số tiền là: 8.800.000đ.

Do yêu cầu của Nam A Bank được chấp nhận nên bị đơn ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải chịu toàn bộ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

[5]. Về án phí: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm là người cao tuổi được miễn toàn bộ tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Quyền kháng cáo các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 158, Điều 163, Điều 165, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 130, Điều 207, Điều 209, Điều 212, Điều 218, Điều 317, Điều 318, Điều 319, Điều 320, Điều 321, Điều 322, Điều 323, Điều 325, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nam Á.

Buộc Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Nam Á tổng số tiền nợ gốc và lãi là: Tính đến ngày **22/6/2023** ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm còn nợ Nam A Bank tổng số tiền là:

là: **1.562.818.665đ** (*Một tỷ năm trăm sáu hai triệu tám trăm mười tám nghìn sáu trăm sáu lăm đồng*), trong đó:

Nợ gốc: 930.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 82.452.003 đồng

Số lãi của vốn quá hạn 100%: 348.717.945 đồng

Số lãi phạt vốn quá hạn 50%: 174.358.972 đồng

Tiền chậm trả lãi: 27.289.745 đồng.

Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0599/2018/808-CV ngày 10/12/2018 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019, Giấy nhận nợ số 01/GNN-0524/2019/808-CV ngày 16/08/2019.

Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải tiếp tục thanh toán tiền nợ lãi phát sinh kể từ ngày **23/6/2023** theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần số 0599/2018/808-CV ngày 06/12/2018 và Hợp đồng tín dụng từng lần số 0524/2019/808-CV ngày 15/08/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Trường hợp Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Nam Á thì Ngân hàng TMCP Nam Á có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0285/2018/808-BĐ ngày 06/12/2018; Đăng ký biện pháp bảo đảm ngày 07/12/2018 tại Trung tâm đăng ký

giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0055/2017/808-BĐ ngày 25/07/2017 và các Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01/SĐ-0055/2017/808-BĐ ngày 03/8/2018; Đăng ký thế chấp ngày 25/07/2017 tại Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm phải thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền 1.199.000đ (Một triệu một trăm chín chín ngàn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (Kèm theo hóa đơn).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thanh toán số tiền trên thì ngoài số tiền phải trả, người phải thi hành án còn phải trả lãi cho đến khi thi hành án xong đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho ông Phạm Trọng Ước và bà Nguyễn Thị Sâm theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Nam Á số tiền tạm ứng án phí là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2020/ 0007042 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi thường trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- Các đ- ơng sự
-L- u: HS + VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Bùi Khoa Hương